

Quảng Trị, ngày tháng năm 2025

## THƯ MỜI CHÀO GIÁ

**Kính gửi:** Các công ty cung cấp hàng hóa, dịch vụ tại Việt Nam

Bệnh viện Mắt Nam Quảng Trị có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu thi công lắp đặt hệ thống mạng nội bộ (LAN) của Bệnh viện Mắt Nam Quảng Trị nội dung cụ thể như sau:

### **I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá:**

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Mắt Nam Quảng Trị
- Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:
  - Ông Trần Xuân Điệp, SĐT: 0916.590.240
- Cách thức tiếp nhận báo giá:
  - Nhận trực tiếp qua địa chỉ: Phòng Hành chính – Tổng hợp Bệnh viện Mắt Nam Quảng Trị. 309 Hùng Vương, Phường Nam Đông Hà, Tỉnh Quảng Trị.
  - Nhận qua Email (bản Scan có dấu) theo địa chỉ: [benhvienmatquangtri@gmail.com](mailto:benhvienmatquangtri@gmail.com)
- Thời hạn tiếp nhận báo giá:
  - Từ ngày 31/7/2025 đến trước 10h ngày 08/8/2025
  - Các báo giá nhận được sau thời điểm trên sẽ không được xem xét.
- Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 30 ngày kể từ ngày 31/7/2025.

### **II. Nội dung yêu cầu báo giá:**

- Danh mục dịch vụ:

| TT | Danh mục | Tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan đến kỹ thuật                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | ĐVT | Số lượng |
|----|----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|----------|
| 1  | Router   | <ul style="list-style-type: none"><li>- Trang bị 13 cổng Gigabit Ethernet, có thể cấu hình tối đa lên đến 10 WAN.</li><li>- Trang bị CPU Annapurna Alpine AL21400 Cortex A15 CPU (4-cores, 1.4GHz per core), 1GB RAM.</li><li>- Hỗ trợ PoE out (Cổng port 13) Passive PoE.</li><li>- Thông lượng tối đa lên đến 7.5Gbit.</li><li>- Hỗ trợ IPsec hardware acceleration</li></ul> | Cái | 2        |

| TT | Danh mục      | Tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan đến kỹ thuật                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | ĐVT | Số lượng |
|----|---------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|----------|
|    |               | (lên tới 2.2Gbps với AES128).<br>- Thiết bị dạng rackmount, kích thước 1U có tai gắn tủ rack đi kèm.<br>- Thiết bị có cổng nối tiếp RS232 và bộ nguồn dự phòng kép (với nguồn viên thông -48VDC và hỗ trợ 802.3at/af).<br>- Hỗ trợ Load Balancing với 8 phương pháp cân bằng tải khác nhau.<br>- Bảo hành: $\geq 12$ tháng                                                                                                                                                                                                                                    |     |          |
| 2  | Thiết bị mạng | - 24 cổng 10/100/1000BASE-T.<br>- 4 cổng SFP+ 10Gbps BASE-X.<br>- Tốc độ chuyển mạch: 336Gbps, 51Mpps.<br>- MAC: 16K, VLAN: 4094.<br>- Tính năng Layer 2: port mirroring, loop protection, cable detection.<br>- Tính năng Layer 3: Static routing, QoS, Aggregation port, DHCP server,...<br>- Tính năng bảo mật: broadcast storm suppression, port speed limit, port isolation.<br>- Dễ dàng quản lý và cấu hình qua Ruijie cloud.<br>- Tích hợp Web management.<br>- Hỗ trợ IEEE802.1Q VLAN, bảo mật giữa các nhóm thiết bị<br>- Bảo hành: $\geq 12$ tháng | Cái | 2        |
| 3  | Thiết bị mạng | - Cổng 24 cổng 10/100/1000BASE-T; 4 cổng SFP BASE-X<br>- Tốc độ chuyển mạch: 56Gbps<br>Tốc độ chuyển gói tin: 41.76Mpps<br>MAC: 8K, VLAN: 4094<br>- Tính năng Layer 2: port mirroring, loop protection, cable detection<br>- Tính năng bảo mật: broadcast storm suppression, port speed limit, port isolation<br>- Bảo hành: $\geq 12$ tháng                                                                                                                                                                                                                  | Cái | 2        |
| 4  | Thiết bị mạng | - Cổng 8 cổng 10/100/1000BASE-T; 2 cổng SFP 1000BASE-X<br>- Tốc độ chuyển mạch: 20Gbps<br>- Tốc độ chuyển gói tin: 14.88Mpps                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Cái | 1        |

| TT | Danh mục                | Tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan đến kỹ thuật                                                                                                                                                                                                                                                                        | ĐVT | Số lượng |
|----|-------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|----------|
|    |                         | <ul style="list-style-type: none"> <li>- MAC: 8K, VLAN: 4094</li> <li>- Tính năng Layer 2: port mirroring, loop protection, cable detection</li> <li>- Tính năng bảo mật: broadcast storm suppression, port speed limit, port isolation</li> <li>- Bảo hành: <math>\geq 12</math> tháng</li> </ul>                                          |     |          |
| 5  | Thiết bị mạng           | <ul style="list-style-type: none"> <li>- 8 cổng 10/100/1000Mbps</li> <li>- 1 cổng 10/100/1000Mbps uplink.</li> <li>- Tốc độ chuyển mạch: 16Gbps</li> <li>- Tích hợp Web management</li> <li>- Bảo hành: <math>\geq 12</math> tháng</li> </ul>                                                                                               | Cái | 2        |
| 6  | Thiết bị mạng           | <ul style="list-style-type: none"> <li>- 16 cổng 10/100/1000M PoE/PoE+ tổng công suất 240W</li> <li>- 2 cổng 1000M SFP ports</li> <li>- Tốc độ chuyển mạch: 36Gbps</li> <li>- MAC: 8K</li> <li>- Dễ dàng quản lý và cấu hình qua Ruijie cloud</li> <li>- Tích hợp Web management</li> <li>- Bảo hành: <math>\geq 12</math> tháng</li> </ul> | Cái | 3        |
| 7  | Thiết bị mạng           | <p>Ethernet GE Long wavelenght 1000Base-LX.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Connector Type: LC.</li> <li>- Wavelength: 1310 nm.</li> <li>- Maximum Cabling Distance: 10km.</li> </ul>                                                                                                                                          | Cái | 3        |
| 8  | Thiết bị mạng           | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hỗ trợ 2 băng tần 2.4GHz và 5GHz chuẩn 802.11a/b/g/n/ac Wave1/Wave2, MU-MIMO</li> <li>- Hỗ trợ tối đa 110 người dùng   8 SSID</li> <li>- Hỗ trợ Roaming Layer 2, Layer 3</li> <li>- Bảo hành: <math>\geq 12</math> tháng</li> </ul>                                                                | Cái | 10       |
| 9  | Dây nhảy quang          | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chiều dài 3m.</li> <li>- Đầu kết nối SC-LC.</li> <li>- Bảo hành: <math>\geq 12</math> tháng</li> </ul>                                                                                                                                                                                             | Sợi | 8        |
| 10 | Hạt Mạng RJ45 Cat6      | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đạt chuẩn 10/100/1000 Mbps.</li> <li>- Phù hợp cho cáp mạng kích cỡ 23-26AWG.</li> <li>- Chất lượng nhựa cao cấp, đẹp và bền.</li> <li>- Bảo hành: <math>\geq 12</math> tháng</li> </ul>                                                                                                           | Hạt | 100      |
| 11 | Bộ Outlet 1 port (NHÂN) | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gồm: 1 mặt nạ, 1 hạt nhân mạng CAT 6, 1 đế</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                              | Bộ  | 18       |

| TT | Danh mục                                   | Tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan đến kỹ thuật                                                                                                                                                                                    | ĐVT | Số lượng |
|----|--------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|----------|
|    | + ĐỀ +<br>MẮT)                             | - Bảo hành: $\geq 12$ tháng                                                                                                                                                                                                                             |     |          |
| 12 | Cáp mạng<br>AMP Cat 6                      | - Cat 6, hỗ trợ IEEE 802.3ab.<br>- Băng thông 600 MHz.<br>- Dây dẫn bằng đồng, đường kính lõi 23 AWG. 4 cặp UTP.<br>- Vỏ bọc cách điện: Polyethylene<br>- Nhiệt độ hoạt động: $-20^{\circ}\text{C} - 60^{\circ}\text{C}$<br>- Bảo hành: $\geq 12$ tháng | Mét | 845      |
| 13 | Cáp quang<br>Single mode<br>4Fo            | - Sợi quang tiêu chuẩn G652.D<br>- Ống đệm lỏng nhồi dầu chứa 4 sợi quang (4Fo)<br>- Sợi chống thấm quán quanh FRP<br>- Bảo hành: $\geq 12$ tháng                                                                                                       | Mét | 230      |
| 14 | Hộp phối<br>quang ODF<br>4Fo               | - Hộp phối quang 4FO hoặc ODF 4fo, hộp phối quang 4 sợi<br>- Hộp vỏ nhựa, gắn phù hợp tất cả các đầu Adapter ST, SC, LC, FC ....<br>- Hộp có 3 chức năng sử dụng: Hàn nối trực tiếp, dự phòng và phân phối cáp quang<br>- Bảo hành: $\geq 12$ tháng     | Cái | 2        |
| 15 | Hộp phối<br>quang ODF<br>12Fo              | - Hộp phối quang 12FO hoặc ODF 12fo, hộp phối quang 48sợi<br>- Hộp vỏ nhựa, gắn phù hợp tất cả các đầu Adapter ST, SC, LC, FC ....<br>- Hộp có 3 chức năng sử dụng: Hàn nối trực tiếp, dự phòng và phân phối cáp quang<br>- Bảo hành: $\geq 12$ tháng   | Cái | 1        |
| 16 | Thanh đầu<br>nối mạng                      | - Thanh đầu nối mạng Patch panel CAT6 24 cổng AMP<br>- Bảo hành: $\geq 12$ tháng                                                                                                                                                                        | Cái | 1        |
| 17 | Tủ kỹ thuật<br>kích thước<br>135 x 60 x 60 | - Độ dày vỏ thép: 0.8mm<br>- Chất liệu: Thép, sơn phủ tĩnh điện<br>- Màu sắc: Xám nhạt<br>- Kiểu khóa: Khóa bật                                                                                                                                         | Cái | 1        |
| 18 | Tủ kỹ thuật<br>kích thước<br>50x60x18      | - Độ dày vỏ thép: 0.8mm<br>- Chất liệu: Thép, sơn phủ tĩnh điện<br>- Màu sắc: Xám nhạt<br>- Kiểu khóa: Khóa bật                                                                                                                                         | Cái | 3        |

| TT | Danh mục         | Tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan đến kỹ thuật                                                                                                                               | ĐVT  | Số lượng |
|----|------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|----------|
| 19 | Nẹp điện 30X14mm | - Chất liệu: Nhựa PVC<br>- Kích thước 30x14mm                                                                                                                                                      | Mét  | 437      |
| 20 | Vật tư phụ lắp   | - Vít nở, xi măng trắng, băng keo điện, đinh đóng bê tông,...                                                                                                                                      | Gói  | 1        |
| 21 | Nhân công        | - Nhân công thi công cáp quang; hàn nối ODF; đo suy hao tính hiệu; đi dây đồng nẹp cáp mạng CAT6.<br>Cài đặt; cấu hình hệ thống đảm bảo không ảnh hưởng đến hoạt động khám chữa bệnh của bệnh viện | Công |          |

2. Địa điểm cung cấp: Vận chuyển, thi công, lắp đặt, cấu hình thiết bị tại Bệnh viện Mắt Nam Quảng Trị - 309 Hùng Vương, Phường Nam Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

Đề nghị các đơn vị/nhà cung cấp quan tâm có đủ năng lực, kinh nghiệm chào giá hàng hóa theo yêu cầu nêu trên.

Bệnh viện xin trân trọng cảm ơn sự hợp tác của Quý đơn vị./.

**Nơi nhận:**

- Các nhà cung cấp;
- Lưu: VT, HCTH.

**GIÁM ĐỐC**

**Bùi Thị Vân Anh**